

Tiểu Tử ông là ai?

Nếu bạn là người thích đọc những cây bút người miền Nam trước 1975 như Hồ Biểu Chánh, Bình Nguyên Lộc, Sơn Nam, Lê Xuyên của một thời đã qua... chúng ta vẫn còn bắt gặp một nhà văn đương thời với bút hiệu Tiểu Tử, nối tiếp thế hệ những nhà văn miền Nam.

Tuy "đương thời" nhưng Tiểu Tử năm nay đã gần 90, cái tuổi "gần đất, xa trời" nhưng vẫn còn sáng tác (từ nước ngoài) những truyện ngắn "rắc chất Nam bộ". Ông sinh năm 1930 tại Gò Dầu, Tây Ninh, tên thật Võ Hoài Nam, con của Giáo sư Võ Thành Cứ, dạy tại trường Trung học Pétrus Trương Vĩnh Ký, Sài Gòn.

Ông tốt nghiệp kỹ sư tại Marseille (Pháp) năm 1955, về nước và cũng dạy tại trường Pétrus Ký, niên khóa 1955-1956. Cuối năm 1956, ông vào làm việc tại hãng xăng Shell Việt Nam cho đến ngày Sài Gòn đổi chủ.

Năm 1979, ông vượt biên và định cư tại Pháp. Sau đó, ông làm cho công ty Đường Mía tại Côte d'Ivoire, Phi Châu, từ 1979 đến 1982. Ông trở lại làm cho Shell Côte d'Ivoire và về hưu năm 1991 tại Paris..

Trước 1975, ông phụ trách mục biếm văn "Trò Đời" trên nhật báo Tiến, với bút hiệu Tiểu Tử. Bút hiệu này ông vẫn dùng cho những bài tạp văn và truyện ngắn của ông tại hải ngoại, sau 1975. Ông đã xuất bản tại nước ngoài tập truyện ngắn "Những mảnh vụn" (2004), "Bài ca vọng cổ" (2006), "Chuyện thuở giao thời" (2015)..

Trong bài "Giới Thiệu Truyện ngắn "Nội" Của Tiểu Tử Võ Hoài Nam", Lê Tấn Tài viết:

"Truyện của Tiểu Tử càng đọc càng thích thú, say mê, dù đọc giả về những kỷ niệm thân yêu của một thời trên quê hương Tây Ninh yêu dấu. Ông Vương Văn Ký,

người cùng sanh trưởng tại quận Gò Dầu với Tiểu Tử, đã viết tặng ông câu đối, như sau:

"Cổ quốc đậm đà tình Tiểu Tử,
Trời tây thấm thía điệu Hoài Nam"

Tiểu Tử - Võ Hoài Nam

Văn phong của Tiểu Tử là lối kể chuyện của người miền Nam, bình dị nhưng duyên dáng hay cũng có thể... "duyên dáng vì bình dị". Tiểu Tử không "làm văn màu mè", mà các nhà phê bình văn học gọi là "làm giáng với những từ ngữ bóng bẩy, chải chuốt".

Đó là cách viết, theo tôi nghĩ, chỉ có những tác giả người miền Nam chân chất mới viết được. Người đọc đôi khi có cảm giác tác giả không mấy bận tâm về kỹ thuật viết lách. Rõ ràng là ông viết với tấm lòng bình dị theo kiểu... "nghĩ sao viết vậy".

Trong tập truyện ngắn "Bài ca vọng cổ" có một truyện cùng tên kể lại cuộc gặp gỡ của hai người Việt tại Côte d'Ivoire tận Châu Phi. Đó là cuộc gặp "kỳ lạ" giữa tác giả với một thanh niên da đen:

"Trong lúc tôi thiu thiu ngủ thì loáng thoáng nghe có ai ca vọng cổ. Tôi mở mắt nhìn quanh rồi thở dài, nghĩ: "Tại mình nhớ quê hương xứ sở quá nên trong đầu nghe ca như vậy". Rồi lại nhắm mắt lim dim... Lại nghe vọng cổ nữa. Mà lần này nghe rõ câu ngân nga trước khi "xuống hò": "Mấy nếp nhà tranh ẩn mình sau hàng tre rũ bóng... đang vươn lên ngọn khói... á... lam... à... chiều..."

Hóa ra đó là một thanh niên da đen đang ca vọng cổ. Tác giả chào "Bonjour" và hỏi, vẫn bằng tiếng Pháp: "Anh hát cái gì vậy?". "Một bài ca của Việt Nam". Anh ta tự giới thiệu mình là Jean, người ta thường gọi là "Jean le vietnamien" ở Borotou. Jean là "con lai",

có mẹ người gốc Nha Trang... Tiểu Tử cũng tự giới thiệu mình là người Việt Nam.

"Bỗng hần trợn mắt có vẻ vừa ngạc nhiên, vừa mừng rỡ, rồi bật ra bằng tiếng Việt, giọng đặc sệt miền Nam, chẳng có một chút lơ lớ:

- Trời ơi!... Bác là người Việt Nam hả?

Rồi hần vỗ lên ngực:

- Con cũng là người Việt Nam nè!

"Thiếu chút nữa là tôi bật cười. Nhưng tôi kềm lại kịp, khi tôi nhìn gương mặt rạng rỡ vì sung sướng của hần. Rồi tôi bỗng nghe một xúc động dâng tràn lên cổ. Thân đã lưu vong, lại "trôi sông lạc chợ" đến cái xứ "khỉ ho cò gáy" này mà gặp được một người biết nói tiếng Việt Nam và biết nhận mình là người Việt Nam, dù là một người đen, sao thấy quý vô cùng. Hình ảnh của quê hương như đang ngời lên trước mặt...

"Tôi bước tới bắt tay hần.. Hần bắt tay tôi bằng cả hai bàn tay, vừa lắc vừa nói huyên thuyên:

- Trời ơi!... Con mừng quá! Mừng quá! Trời ơi!... Bác biết không? Bao nhiêu năm nay con thêm gặp người Việt để nói chuyện cho đã. Bây giờ gặp bác, thiệt... con mừng "hết lớn" bác à!"

(hết trích)

Cười ra nước mắt cũng là một trong những yếu tố hài hước trong truyện của Tiểu Tử. Trong "Thầy Năm Chén", ông thầy thuốc, suốt đời làm việc nghĩa, bị cách mạng hành hạ nên chuẩn bị cho con vượt biên. Khi giã từ con, ông đưa cho con, thằng Kiệt, "một cái gói mầu đỏ đã phai mầu, cột làm nhiều gút". Ông nói: "Cho con cái ni (ông già người gốc Huế). Con giữ trong người để hộ thân"...

Kiệt vượt biên đến Canada an toàn. Một hôm dỡ cái gói của cha cho trong lúc ra đi và thấy rong đó có gói ... ba cái răng vàng. Thầy Năm Chén đã trở thành vô sản

nên chỉ còn biết cạy ba cái răng vàng cho con "làm của hộ thân" đi tìm đường sống ở xứ người. Độc giả bỗng hiểu tại sao từ ngày con đi, ông Năm Chén... chỉ húp cháo.

Ông Tư, trong "Im lặng", là người thuộc loại "tư sản mai bán" ở Saigon nhưng ông đã "bí mật đóng góp tài chánh cho Giải phóng". Khi "giải phóng miền Nam", ông không những không được trả ơn, mà bị hành hạ, gia sản bị lấy sạch.

"Bỗng nhiên ông Tư nhận thức rằng tất cả những gì thuộc về ông bây giờ chỉ còn lại người vợ của ông đang chờ đợi ông ở nhà". Nhưng bà vợ tiếc của, uất hận vì bị cách mạng lừa gạt, suốt ngày day nghiền, trách móc chồng.

Rốt cuộc hai vợ chồng tìm đường sang Pháp, nơi con trai ông đã được bố mẹ gởi đi du học, đã thành đạt, có nhà cửa sang trọng. Ông con hỏi bố ở chơi bao nhiêu ngày. Ông Tư nói ở lại luôn! Ông con nói, giọng đặc "Việt kiều yêu nước":

"Ủa, sao lại ở luôn. Bây giờ nước nhà độc lập rồi, không còn thằng nào ngồi trên cổ mình hết; vậy mà ba má bỏ qua đây luôn. Thiệt là vô lý".

Ông Tư trở thành một người câm, không nói gì được với ai nữa. Cho đến một hôm ông lầm lũi lội xuống biển để cho nước cuốn đi. Ông hóa ra là một "thằng khôn" đã vượt biên, nhưng cái đau đớn bám ông già cho dù có trốn ở cuối chân trời, rốt cuộc chỉ có nước biển mới rửa sạch.

Nhà văn Tiểu Tử giới thiệu tác phẩm mới: "Chuyện thuở giao thời" năm 2015

Trong số các truyện ngắn của Tiểu Tử, "Chiếc khăn mùi xoa" có thể coi là điển hình cho những tình cảm đầy nước mắt tình nghĩa của những người sống lưu vong nơi đất khách, quê người. Cũng có thể coi đây như một vở cải lương lãng mạn nhưng lại chân thực của người miền Nam.

Nhân vật chính là "con Huê". Thoạt đầu, người đọc cứ tưởng đây là một con bé nào đó ở vùng quê Lục tỉnh. Thực ra, đây là một người đàn bà đã luống tuổi. Nhân vật nam là một người tỵ nạn ở Pháp, ông ta kể lại câu chuyện với một người bạn đồng hương:

"Con Huê tiễn tao ra cổng, đứng ngập ngừng một lát rồi bỗng nói một mạch, là lạ, như tội mình trả bài thuộc lòng thuở nhỏ: Anh qua bên Tây, gặp anh Cương nói em gửi lời thăm ảnh. Nó nói rồi bỏ chạy vội vào trong, tao thấy nó đưa tay quạt nước mắt mấy lần. Tao đứng chết trân, nhớ lại lời con Nhàn, em con Huê, nói với tao: Anh biết không, chị Huê thương anh Cương từ hồi còn nhỏ lận. Người con gái ở quê mình nó thật thà, trung hậu đến mức độ mà khi trót thương ai thì thương cho đến chết. Họ coi đó là tự nhiên như nước lớn, nước ròng" ..